

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ SƠN TÂY- HÀ NỘI
Bản án số: **28/ 2023/ HSST**
Ngày: 26 / 04 /2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY- HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ngô Quốc Huy**

- Các hội thẩm nhân dân: **Bà Đào Thị Minh Nguyệt** và **Ông Phương Văn Quang**

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lương Hữu Bình** - Thư ký -Tòa án nhân dân thị xã S.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Sơn Tây tham gia phiên tòa: **Bà Lã Thị Loan** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 04 năm 2023,Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, TP Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2023/ HSST ngày 06 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2023/ QĐXXST-HS ngày 13 tháng 04 năm 2023 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Thành T,năm1975;ĐKKHKT;và chỗ ở; Ngõ L,phường N,thị xã S, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: kinh; Con ông: Nguyễn Đức B(đã chết) và con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1953; Vợ Nguyễn Thị Trang N,sinh năm 1984; Con: có 03 con lớn sinh năm 2005 nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự; không.Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*)

Người bị hại:Anh Mai Hồng P, sinh năm 2004 (đã chết)trú tại;Thôn Đ, xã T,huyện B, TP Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật của bị hại; Ông Mai Danh M, sinh năm 1981 và Bà Ngô Thị Mỹ L,sinh năm 1981 (là bố mẹ đẻ anh P);Đều trú tại: Thôn Đ, xã T,huyện B TP Hà Nội(*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 2004;Trú tại thôn Đ,xã T,huyện B, TP Hà Nội (*có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 45 ngày 19/9/2022 Nguyễn Thành T không có bằng lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô, BKS: 30Y3-6971, phía sau chở vợ

là Nguyễn Thị Trang N từ nhà hướng ra quốc lộ 32 để đến Công ty ở khu công nghiệp P, thị xã S làm việc. Khi đến ngã ba đầu phố N đèn tín hiệu giao thông đang ở chế độ đèn đỏ, nhưng T đã không chấp hành tín hiệu giao thông mà vượt đèn đỏ chuyển hướng vào đường quốc lộ 32 theo hướng đi T tâm TP Hà Nội, do muốn đi tắt nên T rẽ trái cắt ngang chiều đường để vào khu công nghiệp, khi T di chuyển đến làn đường thứ ba tính từ phải sang trái sát giải phân cách cứng trên đường quốc lộ 32 thì cùng lúc này anh Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 29V1-829.07 phía sau chở Mai Hồng P di chuyển trên quốc lộ 32 hướng B đi T tâm thành phố Hà Nội theo chiều đường. Do T chuyển hướng bất ngờ, khoảng cách giữa hai phương tiện gần nên H không kịp xử lý dẫn đến giá đỡ chân trước bên phải xe moto của H va chạm vào giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô của T dẫn đến hai phương tiện và người ngã đổ trên đường.

Hậu quả: Mai Hồng P tử vong tại hiện trường. Nguyễn Thành T, anh Nguyễn Minh H và chị Nguyễn Thị Trang N bị thương tích nhẹ. Hai phương tiện hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường thể hiện: Đoạn đường xảy ra tai nạn là ngã 3 giao nhau giữa đường quốc lộ 32 thuộc địa phận phường Phú Thịnh với phố N, phường N, TX S. Vị trí xảy ra tai nạn giao thông nằm trên đường Quốc lộ 32 chiều từ huyện B đi T tâm Hà Nội có kẻ vạch sơn màu vàng ngắt đoạn chia đường thành hai chiều xe chạy. Mặt đường được trải nhựa phẳng, thẳng, mặt đường rộng 19,66m. Điểm đầu nút giao Quốc lộ 32 với ngã 3 có kẻ vạch sơn dành cho người đi bộ và có lắp hệ thống đèn tín hiệu giao thông hoạt động bình thường. Ở giữa đường có dải phân cách cứng bằng bê tông chia đường thành 2 chiều riêng biệt, một chiều đi huyện B, một chiều đi T tâm Hà Nội. Tại điểm đầu dải phân cách với nút giao ngã 3 có cấm biển cấm đi ngược chiều. Chiều đường đi T tâm Hà Nội rộng 9,6m. Tiếp giáp với hai bên mép đường là vỉa hè phố bằng bê tông.

Quá trình khám nghiệm lấy cột điện đôi số 83 ĐDK 474 E1:44 tại vỉa hè tiếp giáp mép đường bên trái theo chiều từ huyện B đi T tâm Hà Nội làm điểm mốc và mép đường bên phải theo chiều từ huyện B đi T tâm Hà Nội làm mép đường chuẩn.

- Số 1: Vết cày xước đường nhựa ngắt đoạn màu trắng kích thước 5,9m x 0,015m. Chiều hướng vết từ B đi T tâm Hà Nội. Điểm đầu vết đo cách mép đường chuẩn là 7,8m và đo cách điểm mốc là 0,8m về phía B. Điểm cuối vết nằm ở dưới mặt ngoài giá đỡ chân trước bên trái của xe mô tô BKS: 30Y3 – 6971.

- Số 2: Xe mô tô BKS: 30Y3 – 6971 đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường. Đầu xe hướng về phía đi B, đuôi xe hướng về phía T tâm Hà Nội. Trục bánh trước của xe đo cách mép đường chuẩn là 8,85m và đo cách điểm đầu vết số

1 là 5,1m về phía T tâm Hà Nội. Trục bánh sau của xe đo cách mép đường chuẩn là 8,7m.

- Số 3: Tử thi nam giới nằm ngửa, bên ngoài mặc áo kẻ dài tay, bên trong mặc áo màu xanh, quần đùi màu đen. Đầu tử thi hướng về phía đi T tâm Hà Nội chệch chéo về phía mép đường bên trái, chân tử thi hướng về phía đi B. Đo từ đỉnh đầu tử thi đến mép đường chuẩn được 11,6m. Đo từ gót chân phải của tử thi đến mép đường chuẩn được 10,4m và đo cách trục bánh trước của xe mô tô BKS: 30Y3 – 6971 là 1,43m về phía T tâm Hà Nội.

- Số 4: Vết mài xước đường nhựa ngắt đoạn màu trắng kích thước 24,6m x 0,015m, chiều hướng vết từ B đi T tâm Hà Nội. Điểm đầu vết đo cách mép đường chuẩn là 8,95m và đo cách trục bánh sau xe mô tô BKS: 30Y3 – 6971 là 3,75m về phía T tâm Hà Nội. Điểm cuối vết nằm ở dưới mặt ngoài giá đỡ chân trước bên trái xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07.

- Số 5: Vết mài xước đường nhựa ngắt quãng màu trắng kích thước 19,2m x 0,015m. Chiều hướng của vết từ B đi T tâm Hà Nội. Điểm đầu vết đo cách mép đường chuẩn là 8,75m và cách đầu vết số 4 là 5,45m về phía T tâm Hà Nội. Điểm cuối vết nằm ở dưới đầu nắm tay lái bên trái xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07.

- Số 6: Vết mài xước đường nhựa ngắt đoạn màu trắng kích thước 10,25m x 0,15m. Chiều hướng của vết từ B đi T tâm Hà Nội. Điểm đầu vết đo cách mép đường chuẩn là 8,15m và đo cách điểm đầu vết số 5 là 8,9m về phía T tâm Hà Nội. Điểm cuối vết nằm dưới mặt ngoài bên trái chân chống giữa của xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07.

- Số 7: Xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07 đổ nghiêng áp sườn trái xuống mặt đường. Đầu xe hướng về phía đi T tâm Hà Nội, đuôi xe hướng về phía đi B. Trục bánh trước của xe đo cách mép đường chuẩn là 8,05m và cách trục bánh sau của xe mô tô BKS: 30Y3 – 6971 là 27,7m về phía T tâm Hà Nội.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971

- Xe có gương chiếu hậu 02 bên.
- Đầu núm tay nắm bên trái có dấu vết mài trượt cao su diện (3x2,5) cm.
- Ốp nhựa bảo vệ đầu xe bên trái có dấu vết mài trượt nhựa diện (6x2) cm.
- Cánh yếm bên trái có dấu vết mài trượt, nứt vỡ nhựa diện (7x4) cm.
- Giá đỡ chân phía trước bên trái bị biến dạng, gãy gập chiều hướng từ sau về trước.
- Mặt ngoài bên trái tay nâng yên có dấu vết mài trượt kim loại diện (14x0,5) cm.
- Ốp nhựa bảo vệ sườn xe bên trái có dấu vết mài trượt diện (9x2) cm.

- Giá để chân phía sau bên trái có dấu vết mài trượt kim loại diện (3x1,5) cm.
- Ngoài ra không ghi nhận thêm dấu vết gì khác.
- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng nặng không kiểm tra được hệ thống kỹ thuật an toàn phương tiện.

Khám nghiệm xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07

- Xe không có gương chiếu hậu.
- Tại mặt ngoài đầu núm tay nắm bên trái có 01 dấu vết mài trượt kim loại diện (2,5x2) cm.
- Tay lái bên phải bị biến dạng chiều hướng từ dưới lên trên.
- Đầu trên chắn bùn bánh trước có dấu vết trượt xước diện (7x3) cm.
- Đầu ngoài bên trái trục bánh trước và đầu dưới càng bánh trước bên trái có dấu vết mài trượt kim loại trên diện (5x2) cm.
- Mặt ngoài cánh yếm bên trái có dấu vết mài trượt nhựa bám dính chất màu đỏ diện (19x8) cm.
- Giá để chân trước bên trái bị biến dạng chiều hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên.
- Bàn đạp số phía trước có dấu vết mài trượt kim loại diện (2x0,3) cm.
- Đầu ngoài bên trái chân chống chính có dấu vết mài trượt kim loại diện (1x1) cm.
- Đầu ngoài giá để chân sau bên trái có dấu vết mài trượt cao su, kim loại diện (8x3) cm.
- Mặt ngoài bên trái tay nâng yên có dấu vết mài trượt cao su diện (16x2,5) cm.
- Mặt ngoài bên trái biển số có dấu vết mài trượt kim loại diện (10x0,8) cm.
- Giá để chân trước bên phải bị biến dạng chiều hướng từ trước về sau.
- Ngoài ra không ghi nhận thêm dấu vết gì khác.
- Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng nặng không kiểm tra được hệ thống kỹ thuật an toàn phương tiện.

- Ngày 16/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an TX S ra Quyết định số: 454/QĐ - CQĐT trưng cầu Viện khoa học hình sự – Bộ Công an giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên xe mô tô BKS: 29V1 – 829.07 và xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971. Ngày 30/3/2022, Viện khoa học hình sự ra Bản kết luận giám định số: 7857/KL-KTHS, kết luận :

“1. a) Dấu vết biến dạng, trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài phía sau bàn đạp chân trước bên trái xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971 có chiều

từ sau về trước (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước, mất nhựa màu đen ở mặt ngoài phía trước ốp nhựa bàn để chân trước bên phải xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07. Dấu vết va chạm ở xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 6, 8 trong bản ảnh giám định).

b) Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu cung chắn bùn bánh trước, ốp nhựa đầu xe, đầu tay lái, phía trên yếm chắn gió, phía trong bàn để chân trước, ốp nhựa sườn xe, giá đỡ bàn để chân sau, tay nâng sau bên trái xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971 (ảnh 10, 11, 12, 13, 14, 15 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971 đổ nằm nghiêng trái và trượt trên mặt đường).

c) Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài đầu trục bánh trước, phía dưới giảm xóc trước, đầu tay lái, yếm chắn gió, bàn đạp phía trước cần số, đầu bàn để chân trước, cần gạt chân chống đứng, bàn để chân sau, tay nâng sau bên trái xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07 (ảnh 17, 18, 19, 20, 21, 22, 23, 24 trong bản ảnh giám định) có đặc điểm giống đặc điểm của dấu vết hình thành do va chạm với mặt đường (khi xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07 đổ nằm nghiêng trái và trượt trên mặt đường).

2. Vị trí va chạm giữa xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07 và xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971 thuộc làn đường thứ 3 (tính từ phải sang trái) theo chiều B đi T tâm Hà Nội.

3. Không xác định được tốc độ của xe mô tô BKS: 29V1 - 829.07 và xe mô tô BKS: 30Y3 - 6971 theo dấu vết phanh khi xảy ra tai nạn.”

Ngày 19/9/2022, Cơ quan CSĐT Công an TX S ra Quyết định số: 389/QĐ - CQĐT trưng cầu T tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội giám định nguyên nhân tử vong của anh Mai Hồng P. Ngày 17/10/2022, T tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội ra Bản kết luận giám định số: 1380/GDĐT-TTPY kết luận nội dung giám định trên như sau:

“1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Vùng thái dương phải va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây:

+ Vỡ xương đá phải lan theo hai đường:

Đường thứ nhất: Vỡ xương đá phải lan vào hố yên, thân xương bướm qua xương đá trái và thái dương trái.

Đường thứ hai: Vỡ xương đá phải lan qua hai chẩm phải, chài chẩm phải nối tiếp với đường vỡ ở xương đá trái và thái dương trái đã mô tả ở đường thứ nhất. Hai đường vỡ tạo thành hình vòng tròn vỡ tách rời nền sọ ra khỏi trục đốt sống cổ.

+ Vỡ phức tạp xương chẩm lan vào lỗ chẩm lớn.

+ Đập thùy thái dương trái.

- + Dập cầu não, dập tiểu não.
- Mẫu máu của nạn nhân Mai Hồng P giám định không có Ethanol.
- Mẫu máu của nạn nhân Mai Hồng P giám định âm tính với: Morphine, Codeine, Cocaine, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA

2. Kết luận:

Nạn nhân Mai Hồng P – sinh 2004, tử vong do : chấn thương sọ não nặng.

Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu chiếc xe moto BKS 29V1-829.07 là của bà Phùng Thị Thủy (mẹ đẻ Nguyễn Minh H). Xe moto nhãn hiệu Honda Wave, BKS 30Y3-6971 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thành T. Cả chị Thủy và T từ chối kê khai tài sản, không có yêu cầu đề nghị gì. Ngày 16/3/2023, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe moto BKS 29V1-829.07 cho chị Phùng Thị Thủy và trao trả chiếc xe moto BKS 30Y3-6971 cho Nguyễn Thành T quản lý, sử dụng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thành T đã hỗ trợ bồi thường cho gia đình Mai Hồng P số tiền 50.000.000đ. Anh Nguyễn Minh H hỗ trợ bồi thường cho gia đình Mai Hồng P số tiền 120.000.000đ. Gia đình P đã nhận đủ, không có yêu cầu về dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Nguyễn Minh H điều khiển xe moto BKS 29V1-829.07 tham gia giao thông phía sau chở Mai Hồng P. Khi đến ngã ba chót N, H chấp hành hệ thống biển báo, đi đúng làn đường, nguyên nhân xảy ra tai nạn do lỗi chính của Nguyễn Thành T. Tuy nhiên khi tham gia giao thông H không đội mũ bảo hiểm, không có giấy phép lái xe và giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đã vi phạm điểm n, o khoản 3 điều 6; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 5 điều 21 nghị định số 100 ngày 30/9/2019 của Chính Phủ được sửa đổi bổ sung bởi nghị định 123 ngày 28/12/2021 của Chính Phủ. Ngày 16/3/2023, Công an thị xã S ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh H, bằng hình thức phạt tiền, số tiền 2.650.000đ

Tại bản cáo trạng số: 31/CTVKSTXST ngày 03/ 04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân, Thị xã Sơn Tây đã truy tố Nguyễn Thành T về tội “ Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân, thị xã S, TP. Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thành T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 điểm b,s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 21 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành T thừa nhận nội dung bản cáo trạng và quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S là đúng như vậy có đủ cơ sở khẳng định. Bị cáo Nguyễn Thành T không có giấy phép lái xe điều khiển xe moto BKS 30Y3-6971 phía sau chở vợ Là Nguyễn Thị Trang N. Khi đến khu vực chốt N, thị xã S, T vượt đèn đỏ đi vào đường Quốc lộ 32 thuộc địa bàn phường Phú Thịnh, sau đó chuyển hướng rẽ trái cắt ngang qua đường Quốc lộ 32 khi đến làn đường thứ ba tính từ phải sang trái sát giải phân cách cứng trên đường quốc lộ 32 (*điểm đầu dài phân cách với nút giao ngã 3 có cấm biển cấm đi ngược chiều*) thì va chạm với xe moto BKS 29V1-829.07 do Nguyễn Minh H điều khiển phía sau chở Mai Hồng P đi đúng chiều đường hướng B đi T tâm thành phố Hà Nội. Hậu quả Mai Hồng P tử vong. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Thành T đã vi phạm khoản 5 điều 4; khoản 1 điều 9 và khoản 1,2 điều 15 Luật giao thông đường bộ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành T đã phạm tội “Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Xét thấy tính chất vụ án, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã gây thiệt hại đến tính mạng con người, gây hậu quả làm chết người, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ bị cáo điều khiển xe không chấp hành tín hiệu giao thông, mất mát về tình cảm đối với gia đình nạn nhân, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự xã hội. Xét thấy, lỗi gây tai nạn giao thông là lỗi khách quan của bị cáo, bản thân bị cáo không mong muốn. Vì vậy phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

Qua xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo Nguyễn Thành T HĐXX thấy: Trong vụ án này cũng có một phần do lỗi của anh Nguyễn Minh H đèo anh Mai Hồng P khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, bản thân bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy HĐXX áp dụng điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới khung hình phạt, nhưng vẫn phải cách ly bị cáo ra

khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự; Đại diện gia đình bị hại là ông Mai Danh M là bố đẻ anh P đã nhận đầy đủ số tiền bồi thường 170.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng) và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về phía Bà Phùng Thị Thủy là mẹ đẻ anh (Nguyễn Minh H) và bị cáo Nguyễn Thành T đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[3] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát Kiểm sát viên thu thập, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều là chứng cứ hợp pháp.

[4] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng đều hợp pháp, đảm bảo việc điều tra, truy tố vụ án đúng quy định.

[5] Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án phản ánh cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX thấy không có dấu hiệu vi phạm nên không kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành T** phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”

2. Về điều luật: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thành T 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, L phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại, và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án tại nơi cư trú.

***Nơi nhận:**

- Tòa án TP Hà Nội.
- Viện KS TX Sơn Tây.
- Công an TX Sơn Tây.
- Chi cục Thi hành án DS- TX Sơn Tây.
- Dán án
- Lưu hồ
- Những người tham gia tố tụng

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

Ngô Quốc Huy